

TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN TRÀ ÔN  
TỈNH VĨNH LONG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: 90/2024/HNGĐ-ST  
Ngày: 16-7-2024  
V/v tranh chấp ly hôn  
và nuôi con

NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TRÀ ÔN, TỈNH VĨNH LONG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Nga.

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Lê Đức Minh.

2/ Bà Thạch Thị Thanh Duyên.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lâm Diệu Huyền – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn, tỉnh Vĩnh Long tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thanh Thúy – Kiểm sát viên.

Ngày 16 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Trà Ôn xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 133/2024/TLST-HNGĐ ngày 28 tháng 3 năm 2024, về việc “Tranh chấp ly hôn và nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 63/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 5 năm 2024, giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị Kim L, sinh năm 1988. Vắng mặt

Địa chỉ: tổ B, ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

Bị đơn: Anh Lý Hoàng T1, sinh năm 1984. Vắng mặt

Địa chỉ: tổ B, ấp H, xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Tại đơn khởi kiện, bản tự khai cùng ngày 25/3/2024 và các lời khai trong quá trình giải quyết vụ án nguyên đơn chị Lê Thị Kim L trình bày: Chị và anh Lý Hoàng T1 thành hôn năm 2004 trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện T ngày 19/9/2006. Thời gian chung sống, anh T1 luôn nghi ngờ lòng chung thủy của chị, thường xuyên đánh đập chị nên chị cùng con trai lớn là Lý Trung T2 bỏ đi Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê cho đến nay, vợ chồng đã cắt đứt quan hệ vợ chồng, cả hai đều không quan tâm, chăm

sóc lẫn nhau. Gia đình hai bên cũng đã khuyên răn nhiều lần nhưng chị không thể chịu nổi việc anh T1 đánh đập nên chị yêu cầu được ly hôn với anh T1. Về con chung, chị và anh T1 có 02 con chung là Lý Trung T2, sinh ngày 15/6/2005, hiện đã trưởng thành và phát triển bình thường và Lý Thế H, sinh ngày 03/01/2008 hiện đang ở nhà cùng anh T1. Từ lúc chị bỏ đi Thành phố Hồ Chí Minh làm thuê đã gửi cháu H sống ở nhà với người chị của chị. Hàng ngày cháu H có tới lui với anh T1 và cháu H có nguyện vọng sống chung với anh T1 nên chị đồng ý để cháu H tiếp tục sống chung với anh T1 theo nguyện vọng của cháu và ý kiến của anh T1, chị không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, chị không yêu cầu giải quyết.

Tại bản tự khai ngày 07/5/2024 bị đơn anh Lý Hoàng T1 trình bày: Anh thống nhất như lời trình bày của chị Lê Thị Kim L về thời gian thành hôn, thời gian sống chung và con chung. Trong thời gian sống chung, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, chị L bỏ đi không về, chị L xin ly hôn anh đồng ý. Về con chung, cháu Lý Trung T2 đã trưởng thành, hiện đang đi làm nên anh đề nghị không xem xét việc nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Cháu Lý Thế H, sinh ngày 03/01/2008 hiện đang sống chung với anh, anh yêu cầu được tiếp tục nuôi cháu H theo nguyện vọng của cháu, không yêu cầu chị L cấp dưỡng nuôi con. Về tài sản chung, nợ chung, anh không yêu cầu giải quyết.

Tại biên bản xác minh ngày 27/5/2024 ông Nguyễn Thanh V trưởng ấp H trình bày: Thời gian vợ chồng chị L, anh T1 sống chung, vợ chồng làm ăn thất bại, vợ chồng xảy ra mâu thuẫn, anh T1 có đánh đập chị L, anh T1 không chung thủy trong quan hệ vợ chồng, chị L bỏ đi và vợ chồng đã ly thân khoảng 03 năm nay. Về con chung của chị L và anh T1 là cháu Lý Trung T2 hiện đã trưởng thành theo mẹ sinh sống và Lý Thế H hiện đang sống với anh T1, cháu được học hành đầy đủ.

***Tại phiên tòa:***

Nguyên đơn chị Lê Thị Kim L vắng mặt có đơn yêu cầu vắng mặt.

Bị đơn anh Lý Hoàng T1 vắng mặt không lý do.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Trà Ôn phát biểu:

- Về việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán, Hội đồng xét xử vụ án, Thư ký phiên tòa: Thẩm phán được phân công thụ lý và Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng các quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự về việc xét xử sơ thẩm vụ án.

- Việc tuân theo pháp luật của người tham gia tố tụng: Nguyên đơn đã thực hiện đầy đủ quyền và nghĩa vụ tố tụng theo quy định của pháp luật. Riêng bị đơn có văn bản trình bày ý kiến nhưng không tham gia đầy đủ các phiên hòa giải, phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và phiên tòa

là vi phạm quyền và nghĩa vụ của đương sự theo quy định tại các điều 70, 72 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về hướng giải quyết vụ án:

Đề nghị áp dụng khoản 4 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các điều 19, 51, 56, 81, 82, 83 của Luật Hôn nhân và gia đình; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

- Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị Kim L được ly hôn với anh Lý Hoàng T1.

- Về con chung: Giao cháu Lý Thế H, sinh ngày 03/01/2008 cho anh Lý Hoàng T1 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng, chị Lê Thị Kim L không phải cấp dưỡng nuôi con và có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung, không ai được cản trở.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Anh T1 là người đang trực tiếp nuôi con nhưng anh T1 không có ý kiến gì việc cấp dưỡng nuôi con nên đề nghị không xem xét.

- Về tài sản chung, nợ chung: Không yêu cầu nên không xem xét.

- Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim L có nghĩa vụ nộp 300.000đ.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Lê Thị Kim L vắng mặt có ý kiến đề nghị xét xử vắng mặt, bị đơn anh Lý Hoàng T1 vắng mặt không lý do. Căn cứ vào khoản 1 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự Tòa án tiến hành xét xử vụ án vắng mặt các đương sự trên.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Lê Thị Kim L và anh Lý Hoàng T1 thành hôn năm 2004, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện T ngày 19/9/2006 nên xem đây là quan hệ hôn nhân hợp pháp phù hợp theo quy định tại Điều 9 của Luật Hôn nhân và gia đình.

Trong quá trình chung sống, giữa chị Lê Thị Kim L và anh Lý Hoàng T1 có xảy ra mâu thuẫn, cả hai nghi ngờ lòng chung thủy của nhau, anh T1 nhiều lần đánh đập chị L nên vợ chồng đã cắt đứt quan hệ vợ chồng hơn 03 năm nay, cả hai đều không quan tâm, chăm sóc lẫn nhau. Sau khi thụ lý vụ án, Tòa án đã triệu tập đương sự nhiều lần để hòa giải nhằm giúp đỡ chị L, anh T1 đoàn tụ nhưng chị L yêu cầu được vắng mặt suốt quá trình giải quyết vụ án và anh T1

vắng mặt không lý do, chứng tỏ chị L, anh T1 không mong muốn vợ chồng đoàn tụ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài nên cần chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị L là phù hợp theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Giữa chị Lê Thị Kim L và anh Lý Hoàng T1 có 02 con chung là Lý Trung T2, sinh ngày 15/6/2005 hiện đã trưởng thành và Lý Thế H, sinh ngày 03/01/2008 hiện đang sống chung với anh T1. Hội đồng xét xử xét thấy cháu Trung T2 hiện đã trưởng thành và phát triển bình thường nên không đề cập xem xét việc nuôi dưỡng và cấp dưỡng. Đối với cháu Lý Thế H có văn bản thể hiện nguyện vọng muốn được tiếp tục sống chung với cha, chị L, anh T1 thống nhất theo nguyện vọng của cháu H. Do đó, để ổn định cuộc sống và theo nguyện vọng của con chung từ 07 tuổi trở lên nên cần giao cháu Lý Thế H, sinh ngày 03/01/2008 cho anh Lý Hoàng T1 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng là phù hợp theo quy định tại Điều 81 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.3] Về cấp dưỡng nuôi con: Việc cấp dưỡng nuôi con là nghĩa vụ của người không trực tiếp nuôi con. Anh Lý Hoàng T1 là người đang trực tiếp nuôi con nhưng không yêu cầu chị L có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[2.4] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Lê Thị Kim L và anh Lý Hoàng T1 không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[2.5] Về án phí dân sự sơ thẩm: Chị Lê Thị Kim L phải nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn theo quy định điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[3] Từ những phân tích trên Hội đồng xét xử xét thấy ý kiến của Đại diện Viện kiểm sát có căn cứ chấp nhận toàn bộ.

Vì các lẽ trên;

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Áp dụng khoản 4 Điều 147; khoản 2 Điều 227, Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Áp dụng: Các điều 56, 58, 81, 82 và Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

**Tuyên xử:** Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn chị Lê Thị Kim L.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chấp nhận cho chị Lê Thị Kim L được ly hôn với anh Lý Hoàng T1.

2. Về con chung: Giao con chung tên Lý Thế H, sinh ngày 03/01/2008 cho anh Lý Hoàng T1 tiếp tục chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị Lê Thị Kim L không phải cấp dưỡng nuôi con chung và có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc, giáo dục con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí dân sự sơ thẩm: Buộc chị Lê Thị Kim L có nghĩa vụ nộp 300.000đ (*Ba trăm nghìn đồng*) án phí ly hôn nhưng được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0011203 ngày 25/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện T.

4. Nguyên đơn, bị đơn có quyền làm đơn kháng cáo trong thời hạn 15 (*Mười lăm*) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

5. Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Vĩnh Long;
- VKSND huyện Trà Ôn;
- Chi cục THADS huyện Trà Ôn;
- UBND xã X, huyện T, tỉnh Vĩnh Long (GCNKH số 72 ngày 19/9/2006);
- Các đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

(*Đã ký*)

**Nguyễn Thị Thu Nga**